

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CHO SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI - DU LỊCH TRONG ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

THS. VÕ HỒNG SƠN

Trường Cao đẳng Thương mại - Du lịch, Đà Nẵng

1. Đặt vấn đề

Đào tạo theo hệ thống tín chỉ (HTTC) là một phương thức đào tạo mới đối với giáo dục đại học (GDĐH) Việt Nam. So với đào tạo theo niên chế, đào tạo theo HTTC có một số đặc điểm cơ bản sau đây: Kiến thức được cấu trúc thành các môn học, với số giờ học bằng bội số đơn vị tín chỉ; quá trình học tập là sự tích lũy kiến thức của sinh viên (SV) theo từng môn học tính thành số lượng tín chỉ; SV tự đăng kí kế hoạch học tập và tham gia các lớp học theo môn; đơn vị học vụ là học kì; xét kết quả học tập theo học kì chính (mỗi năm học có hai học kì chính và một học kì phụ). Kết quả học tập của SV được đánh giá theo quá trình (bao gồm điểm chuyên cần, điểm giữa kì và điểm thi kết thúc học phần); sử dụng thang điểm 10, thang điểm chữ (A,B,C,D,F) và thang điểm 4; quy định khối lượng kiến thức phải tích lũy (số tín chỉ tích lũy tối thiểu) cho từng văn bằng; có hệ thống cố vấn học tập; chương trình đào tạo mềm dẻo, có tính liên thông cao; bắt buộc áp dụng các phương pháp dạy học (PPDH) phát huy tính tích cực, chủ động của SV...

Nghị quyết 14/2005/NQ-CP của Chính phủ về *Đổi mới căn bản và toàn diện GDĐH Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020* đã nhấn mạnh: "Xây dựng và thực hiện lộ trình chuyển sang chế độ đào tạo theo HTTC, tạo điều kiện thuận lợi để người học tích lũy kiến thức, chuyển đổi ngành nghề, liên thông, chuyển tiếp tới các cấp học tiếp theo ở trong nước và ở nước ngoài".

Nằm trong hệ thống GDĐH Việt Nam, các trường cao đẳng thương mại - du lịch cũng cần phải nhanh chóng chuyển đổi phương thức đào tạo, từ niên chế sang HTTC.

2. Đặc điểm hoạt động học tập trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ của sinh viên trường cao đẳng thương mại - du lịch

Hoạt động học tập của SV là một dạng của hoạt động nhận thức, được thực hiện dưới sự hướng dẫn của giảng viên, nhằm hình thành những năng lực và phẩm chất nghề nghiệp.

Xuất phát từ mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ ngành Thương mại - Du lịch ở bậc Cao đẳng, hoạt động học tập của SV trong đào tạo theo HTTC có những đặc điểm sau đây:

- *Tính chuyên nghiệp*: Tính chuyên nghiệp thể hiện trong mục đích hoạt động học tập của SV, hướng vào việc hình thành, phát triển và hoàn thiện nhân cách của nhà chuyên môn trong lĩnh vực thương mại - du lịch. Kết quả của hoạt động học tập là sự biến đổi về mặt tâm lí - ý thức của chính bản thân SV. Trong hoạt động học tập, SV chiếm lĩnh hệ thống tri thức,

kĩ năng và thái độ nghề nghiệp để hình thành những phẩm chất, năng lực của nhà chuyên môn tương lai;

- *Tính độc lập trong môi trường hợp tác*: Do yêu cầu trở thành nhà chuyên môn trong một lĩnh vực nghề nghiệp nhất định nên hoạt động học tập của SV đòi hỏi phải có tính độc lập cao. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết các nhiệm vụ học tập, thực hành nghề nghiệp, SV lại cần có sự tương tác (thể hiện quan điểm của mình, lắng nghe ý kiến của người khác) và tham gia vào các hoạt động nhóm. Việc hoàn thành công việc của nhóm phụ thuộc vào sự đóng góp của từng cá nhân. Vì thế, SV phải có kĩ năng học tập/làm việc nhóm;

- *Tính thực tiễn*: Tính thực tiễn trong hoạt động học tập của SV thể hiện ở sự đáp ứng những đòi hỏi của xã hội trong lĩnh vực thương mại - du lịch, có khả năng chịu áp lực cao, biết lắng nghe, ứng xử thông minh và khéo léo do đặc thù công việc sau này của họ, chủ yếu diễn ra trong mối quan hệ với con người và trong môi trường có tính cạnh tranh cao;

- *Nhịp độ trí tuệ cao*: Trong quá trình học tập, SV phải chịu nhiều áp lực, từ xây dựng kế hoạch học tập, lựa chọn các môn học tích lũy vừa theo yêu cầu của ngành học, vừa phù hợp với sở thích, năng lực, hoàn cảnh thời gian, điều kiện kinh tế của mình đến tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và phục vụ xã hội.

Như vậy, hoạt động học tập của SV trường cao đẳng thương mại - du lịch trong đào tạo theo HTTC diễn ra không chỉ trên giảng đường mà còn ở ngoài giảng đường; không chỉ tiến hành dưới sự hướng dẫn của giảng viên mà còn được tiến hành một cách độc lập...

3. Một số biện pháp tổ chức hoạt động học tập trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ cho sinh viên trường cao đẳng thương mại - du lịch

Để tổ chức hiệu quả hoạt động học tập cho SV các trường cao đẳng thương mại - du lịch trong đào tạo theo HTTC, cần thực hiện tốt các biện pháp sau đây:

3.1. Hướng dẫn SV xây dựng kế hoạch học tập toàn khóa học và từng học kì

Trong đào tạo theo niên chế, kế hoạch học tập được ấn định ngay từ đầu đối với tất cả SV. Còn trong đào tạo theo HTTC, SV tự xây dựng kế hoạch học tập. Tùy theo năng lực và điều kiện của mình, SV có thể hoàn thành khóa học trước thời gian, đúng thời gian hoặc chậm hơn thời gian của khóa học. Ngoài ra, trong quá trình đào tạo, SV còn có thể học thêm ngành thứ 2, học cải thiện điểm, học tích lũy lại những môn học còn thiếu điểm... Chính sự *linh hoạt, mềm dẻo* trong đào tạo theo HTTC đòi hỏi việc xây dựng kế hoạch học tập của từng SV cần phải rất khoa học.

Giảng viên các trường cao đẳng thương mại - du

lịch cần hướng dẫn, tư vấn cho từng SV để họ có thể xây dựng được kế hoạch học tập phù hợp.

3.2. Sử dụng các PPDH phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kĩ năng của SV

Một trong những đặc trưng của đào tạo theo HTTC là sử dụng các PPDH phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kĩ năng của SV. Đó là các PPDH giải quyết vấn đề; PPDH nghiên cứu; PPDH hợp tác...

i) PPDH giải quyết vấn đề

Bản chất của PPDH giải quyết vấn đề là dưới sự tổ chức, hướng dẫn của giảng viên, SV tự tìm ra tri thức mới bằng chính hành động của mình. Quá trình tìm ra tri thức mới là quá trình SV giải quyết các tình huống có vấn đề.

Trong dạy học giải quyết vấn đề, có các hình thức và mức độ sau đây:

- *Thuyết trình nêu vấn đề:* Đây là hình thức thuyết trình, trong đó giảng viên bắt đầu hoạt động giảng dạy của mình bằng việc nêu ra các vấn đề học tập, sau đó trình bày cho SV quá trình giải quyết vấn đề, bao gồm cả những mâu thuẫn, những sai sót, những luận cứ cho mỗi bước giải để đi đến giải pháp tối ưu.

Giảng viên có thể sử dụng hình thức này trong các giờ học cần cung cấp cho SV những tri thức hoàn toàn mới. Tuy nhiên, khi thuyết trình nêu vấn đề, giảng viên cần khéo léo lôi cuốn SV tham gia vào việc khám phá, phân tích, tìm kiếm các phương án giải quyết vấn đề;

- *Vấn đáp nêu vấn đề:* Ở hình thức này, giảng viên xây dựng một hệ thống câu hỏi nhằm định hướng, gợi mở cho SV trong quá trình tự tìm ra tri thức mới, rút ra những kết luận cần thiết từ những tài liệu đã học hoặc từ vốn kinh nghiệm đã tích lũy. Yếu tố cốt lõi của vấn đề nêu vấn đề là ở việc đặt câu hỏi của giảng viên.

Cần phân biệt các câu hỏi nêu vấn đề với các câu hỏi thông thường. Các câu hỏi nêu vấn đề có những đặc điểm sau đây: Chứa đựng một hay một số vấn đề cần giải quyết; có thể bao gồm nhiều phương án trả lời; được đặt trong một hệ thống nhất định, phù hợp với lô gíc nội dung học tập của SV; có các điều kiện bổ sung để dẫn dắt SV tìm ra cách giải quyết vấn đề...

So với thuyết trình nêu vấn đề, vấn đáp nêu vấn đề có nhiều khả năng hơn trong việc phát huy tính tích cực, độc lập nhận thức và huy động được vốn kinh nghiệm của SV;

- *Tìm kiếm toàn phần:* Đây là hình thức thể hiện đầy đủ bản chất của dạy học giải quyết vấn đề. Ở hình thức này, nhiệm vụ của giảng viên là đặt SV vào trong các tình huống có vấn đề và tổ chức cho SV tự giải quyết các tình huống có vấn đề, trên cơ sở đó mà lĩnh hội tri thức mới cũng như cách thức hành động mới.

Như vậy, trong hình thức tìm kiếm toàn phần, yếu tố trung tâm của nó chính là tình huống có vấn đề. Xung quanh khái niệm này có nhiều ý kiến khác nhau.

Theo V.Ôkôn, đặc trưng cơ bản của tình huống có vấn đề là những lúng túng về lí thuyết và thực hành để giải quyết vấn đề; nó xuất hiện nhờ tính tích cực nghiên cứu của chính người học. Tình huống có vấn

đề là một hiện tượng chủ quan, là một trạng thái tâm lí của chủ thể, trạng thái lúng túng xuất hiện trong quá trình nhận thức như một mâu thuẫn giữa chủ thể và khách thể nhận thức trong hoạt động của con người.

I.Ia.Lecne cho rằng: Tình huống có vấn đề là một khó khăn được chủ thể ý thức rõ ràng hay mơ hồ mà muốn khắc phục được phải tìm tòi những tri thức mới, những phương thức hành động mới.

Còn theo A.V.Petropxki: Tình huống có vấn đề đặc trưng bởi trạng thái tâm lí ý thức của con người. Nó kích thích tư duy con người trước khi con người nảy sinh những mục đích và những điều kiện hoạt động mới.

Để vận dụng hình thức này, giảng viên phải quan tâm đúng mức đến việc tạo ra những tình huống có vấn đề, dựa trên vốn kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm đã có của SV. Tình huống có vấn đề được tạo ra phải gây hứng thú, kích thích tư duy tích cực, độc lập của SV nhưng phải bảo đảm tính vừa sức đối với họ;

- *Tự phát hiện:* Đây là hình thức, trong đó dưới vai trò định hướng của giảng viên, SV chủ động việc học tập của bản thân, hình thành các câu hỏi trong tư duy, mở rộng công việc nghiên cứu, tìm kiếm, từ đó xây dựng nên những hiểu biết và tri thức mới.

Để vận dụng hình thức này, giảng viên và SV phải cùng hợp tác với nhau trong các công việc của giờ học. SV sẽ được tham gia vào quá trình quan sát, phân tích, tổng hợp, suy luận, dự đoán, phân loại... Từ đó, họ tự phát hiện ra vấn đề, diễn đạt chúng thành các câu hỏi, để xuất ra các phương án giải quyết vấn đề và cùng với sự hỗ trợ của giảng viên rút ra những kết luận cần thiết.

ii) PPDH nghiên cứu

Đây là phương pháp dưới sự hướng dẫn của giảng viên, SV tự đọc, tự nghiên cứu tài liệu để thu nhận thông tin hoặc giải quyết các nhiệm vụ học tập dưới các hình thức khác nhau như bản thu hoạch sau một chủ đề, bài tập lớn sau một học phần, khoá luận tốt nghiệp...

Ưu điểm của phương pháp này là hoạt động hoá người học; rèn luyện cho SV kĩ năng làm việc một cách độc lập; phát triển ở SV những năng lực trí tuệ bậc cao.

Để phát huy hiệu quả của phương pháp nghiên cứu, cần chú ý các yêu cầu sau đây: SV phải nắm vững các vấn đề cần tự học, tự nghiên cứu; xây dựng được kế hoạch tự học, tự nghiên cứu; nắm vững các cách thức tự học, tự nghiên cứu; biết tự kiểm tra được kết quả tự học, tự nghiên cứu...

iii) PPDH hợp tác

PPDH hợp tác là phương pháp huy động tất cả các thành viên trong nhóm vào các hoạt động chung nhằm tối đa hoá kết quả học tập của bản thân mình cũng như của người khác.

PPDH hợp tác có ưu điểm là huy động được kinh nghiệm của mỗi SV, tạo ra sự phối hợp trong việc giải quyết các nhiệm vụ học tập. Cũng thông qua các hoạt động chung, SV còn có thể chia sẻ kiến thức, vốn sống, cách thức hành động cho nhau.

Để sử dụng hiệu quả phương pháp này, cần thực hiện tốt các yêu cầu sau đây: Xác định rõ các nhiệm vụ nhận thức mà SV cần giải quyết; huy động được tất cả các thành viên trong nhóm cùng tham gia giải quyết các nhiệm vụ đó; tổ chức hoạt động của các thành viên trong nhóm một cách chặt chẽ, sao cho hoạt động của mỗi cá nhân là một thành phần không thể thiếu được của cả hệ thống; kết quả cuối cùng phải là sự nỗ lực của tất cả các thành viên.

3.3. Đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học

Có thể chia các hình thức tổ chức dạy học theo HTTC thành 2 dạng chính: Giờ lên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Việc lựa chọn hình thức tổ chức dạy học sẽ do mục tiêu và nội dung dạy học quy định: Mục tiêu/nội dung nào sẽ được giải quyết trên lớp (thông qua sự tham gia trực tiếp của giảng viên)? Mục tiêu/nội dung nào sẽ được SV tự giải quyết thông qua con đường tự nghiên cứu (dưới sự hướng dẫn và kiểm tra của giảng viên)? Mục tiêu/nội dung nào sẽ được SV tự định hướng giải quyết nhằm thỏa mãn nhu cầu học tập cá nhân theo định hướng mục tiêu môn học?

Sau đây là một số hình thức tổ chức dạy học được sử dụng phổ biến trong đào tạo theo HTTC ở các trường cao đẳng thương mại - du lịch:

i) Giờ lên lớp lí thuyết (lecture)

Hình thức tổ chức dạy học này được triển khai trên lớp, nhằm truyền đạt khối lượng kiến thức lí thuyết để SV lĩnh hội được tính logic, hệ thống của vấn đề thông qua phần giảng giải, trình bày, phân tích, chứng minh, biện luận... của giảng viên. Giờ lí thuyết được sử dụng phổ biến trong dạy học ở đại học, cao đẳng và nó có một số kiểu như: Giờ lí thuyết định hướng; giờ lí thuyết vấn đề; giờ lí thuyết tư vấn (chuyên gia); giờ lí thuyết tổng kết...

ii) Giờ seminar

Ở hình thức tổ chức dạy học này, các vấn đề của nội dung môn học được giảng viên giao trước để SV tự nghiên cứu, tìm hiểu và tranh luận công khai trên lớp. Giảng viên đóng vai trò của người trọng tài, cố vấn, tổng kết và đánh giá. Giờ seminar được tổ chức nhằm tạo cơ hội mở rộng, đào sâu và củng cố kiến thức lí thuyết cho SV; giúp SV vận dụng các kiến thức lí luận vào thực tế; rèn luyện cho SV kĩ năng lập luận, biện giải vấn đề, bảo vệ các quan điểm và ý kiến cá nhân; tăng "sức ép" tư duy đối với SV... Có một số kiểu giờ seminar như: Seminar nghiên cứu; seminar bàn tròn; seminar chuyên đề...

iii) Giờ làm việc nhóm

Đây là hình thức tổ chức dạy học trong đó lớp học được chia thành các nhóm học tập với số lượng SV hợp lí cho mỗi nhóm. Tùy thuộc vào mục tiêu, nội dung môn học, dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của giảng viên, các nhóm có thể cùng thực hiện một nhiệm vụ hoặc thực hiện những nhiệm vụ khác nhau. Các kết quả làm việc theo nhóm được trình bày công khai,

chia sẻ với các nhóm khác trong lớp. Giờ làm việc nhóm thường được tiến hành sau giờ lí thuyết, trước giờ seminar hoặc kết hợp với các giờ thực hành, thực tập, thí nghiệm.

iv) Giờ tự học, tự nghiên cứu

Hình thức tổ chức dạy học này giữ một vai trò quan trọng trong đào tạo theo HTTC, với triết lí hướng tập trung vào người học. Hoạt động tự học, tự nghiên cứu của SV bao gồm cả 2 công việc: Chuẩn bị cho các giờ lên lớp (lí thuyết, seminar, làm việc nhóm, thực hành...) và tự học có hướng dẫn (nghiên cứu, đọc tài liệu, hoàn thành các bài tập lớn, thu hoạch...). Đây là hình thức tổ chức dạy học có tác dụng rèn luyện cho SV kĩ năng tự học, tự nghiên cứu, độc lập giải quyết các nhiệm vụ học tập.

v) Giờ tư vấn

Mục đích chính của giờ tư vấn là tạo cơ hội hỗ trợ cho SV trao đổi, giải đáp thắc mắc, hệ thống hóa, củng cố những vấn đề lí thuyết mà SV chưa nắm vững. Trong đào tạo theo HTTC, giờ tư vấn càng có ý nghĩa quan trọng hơn, trong quá trình học tập rất nhiều vấn đề SV cần được tư vấn: Từ đăng kí học đến xác định lộ trình tích lũy các môn học, học thêm ngành hai, học tích lũy lại để cải thiện kết quả học tập...

4. Kết luận

Tổ chức tốt hoạt động học tập của SV là một trong những nhân tố quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo theo HTTC của các trường đại học - cao đẳng nói chung và các trường cao đẳng thương mại - du lịch nói riêng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
2. Nghị quyết 14/2005/NQ-CP của Chính phủ Về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam, giai đoạn 2006 - 2020.
3. Tôn Quang Cường - Nguyễn Mai Hương (2008), *Vận dụng có hiệu quả các hình thức tổ chức dạy học phù hợp với dạy học theo tín chỉ*, Tạp chí Khoa học Giáo dục.
4. Phạm Minh Hùng (2013), *Phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu của sinh viên trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ*, Tạp chí Khoa học Giáo dục.

SUMMARY

Training with credit system is a new method in Vietnam higher education. Located in our higher education system, commerce-tourism colleges also need to transform training method, from school year to credit system. Organizing students' learning activities well is one of important factors to improve quality of training with credit at colleges. The article presents the following contents: 1/ the characteristics of learning activities in training with credit system of students' education at the commerce-tourism colleges; 2/ Some solutions to organize learning activities in training with credit system for students at commerce-tourism colleges.